

Số: 44/2025/QĐST-HNGĐ

Thạch Thất, ngày 14 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 17/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phí Văn B, sinh năm 1972;

Số CCCD: 001072027411 do Cục cảnh sát cấp ngày 25/4/2021.

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐC, thị trấn LQ, huyện TT, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1977;

Số CCCD: 001177017116 do Cục cảnh sát cấp ngày 27/10/2022.

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐC, thị trấn LQ, huyện TT, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phí Văn B và chị Bùi Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Phí Văn B và chị Bùi Thị H có 03 con chung là Phí HA, sinh năm 1996; Phí Thị NA, sinh năm 2006 và Phí Trí H, sinh ngày 13/4/2012. Nay HA và NA đã đến tuổi trưởng thành và có đủ khả năng lao động nên Tòa án không giải quyết. Hai bên thỏa thuận chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi

dưỡng con chung là Phí Trí H đến khi Phí Trí H đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng: Do chị H không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với anh B đến khi chị H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Anh Phí Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phí Văn B và chị Bùi Thị H tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Phí Văn B tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0058970 ngày 05/02/2025 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội. Trả lại anh Phí Văn B số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Dương sự;
- VKSND huyện TT;
- Chi cục THADS huyện TT;
- UBND thị trấn LQ, huyện TT, TP Hà Nội (Số 10, ngày 13/6/1995);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trí Tuân